|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH KHÁNH HÒA-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 23/2017/QĐ-UBND | *Khánh Hòa, ngày 27 tháng 11 năm 2017* |

**QUYẾT ĐỊNH**

VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG TẠI ĐIỂM A KHOẢN 4 ĐIỀU 1 CỦA QUY ĐỊNH DIỆN TÍCH TỐI THIỂU ĐƯỢC PHÉP TÁCH THỬA ĐẤT ĐỐI VỚI CÁC LOẠI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA BAN HÀNH KÈM QUYẾT ĐỊNH SỐ 32/2014/QĐ-UBND NGÀY 21/12/2014 CỦA UBND TỈNH KHÁNH HÒA

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh, ban hành quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đất đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 4587/STNMT-CCQLĐĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Sửa đổi nội dung tại điểm a khoản 4 Điều 1 của Quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa đất đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (ban hành kèm Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014 của UBND tỉnh) như sau:

*"4. Quy định này không áp dụng đối với các trường hợp sau:*

*a) Tách thửa trong trường hợp Nhà nước thu hồi một phần thửa đất; thực hiện quyết định của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về việc chia tách hoặc sáp nhập tổ chức; thực hiện văn bản về việc chia tách hoặc sáp nhập tổ chức kinh tế phù hợp với pháp luật; thực hiện việc xử lý nợ theo thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp, bảo lãnh; thực hiện quyết định hành chính giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai."*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11/12/2017.

Các điều, khoản khác tại Quy định ban hành kèm Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 21/12/2014, Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 và Quyết định số 30/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Ủy ban thường vụ Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài nguyên và Môi trường;- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND tỉnh;- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;- Tòa án nhân dân tỉnh;- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;- Các đoàn thể chính trị, xã hội tỉnh;- Đài phát thanh, truyền hình Khánh Hòa;- Trung tâm Công báo Khánh Hòa;- Sở Tư pháp;- Báo Khánh Hòa;- Lưu VT, VC, CN, KN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNKT. CHỦ TỊCHPHÓ CHỦ TỊCHĐào Công Thiên** |